

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 32/2020/HSST
Ngày: 30/11/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bạch Đình Ca

2. Ông Nguyễn Đình Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2020 tại Hội trường xét xử A Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/HSST ngày 23/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/HSST-QĐ ngày 19/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh H, sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Hải L, sinh năm 1956 và bà Trần Thị T, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1989, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015 hiện nay đang cư trú tại thôn A, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 144/2012/HSPT ngày 08/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, hình phạt bổ sung 5.000.000đ. Đến ngày 01/9/2020 bị cáo mới chấp hành xong phần hình phạt bổ sung; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:**

- Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1991.

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1989.

Cùng cư trú: Thôn A, xã D, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

(Đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 22/01/2020, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô chở vợ là chị Nguyễn Thị D và hai con nhỏ đi trên đường nội thôn A, xã D thì tông trúng 01 con chó chạy qua đường (chó của gia đình anh Phạm Văn T trú cùng thôn), làm xe mô tô do H điều khiển bị mất thăng bằng, chân phải của H quệt xuống mặt đường gây trầy xước chân và bị rơi dép xuống đường; H cho xe mô tô dừng lại để nhặt chiếc dép bị rơi thì thấy con chó mà H vừa tông đang nằm bên lề đường, do bức tức nên H nhặt 01 khúc gậy gỗ đánh con chó một cái rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chở vợ, con đến nhà bố mẹ để ăn cơm tối. Đến khoảng 22 cùng ngày, H chở vợ, con về lại nhà mình. Chị D vào trong nhà dọn dẹp, hai cháu nhỏ đi ngủ còn H ngồi trước thềm nhà uống nước, ăn trái cây.

Khoảng 23 giờ 00 cùng ngày, anh Phạm Văn T đi cùng em trai là anh Phạm Văn Th đến nhà H, anh Th và anh T đứng ở sân chửi H về việc đã tông trúng con chó nhà anh T rồi còn dùng gậy đánh con chó. H nói với anh Th và anh T “*Hỏi chiều đi trên đường có tông phải chó, có gì ngày mai nói chuyện*” thì anh Th nói “*Con chó đang nằm bị thương dưới nhà của anh T, anh xuống đập cho nó chết đi*”, do thấy đêm đã khuya và thấy anh Th, anh T có vẻ căng thẳng với mình nên H đứng dậy đi vào trong nhà để tránh cãi nhau, lúc H vừa đứng dậy thì anh Th lao đến dùng tay đánh nhiều cái vào vùng đầu và vùng mặt của H, bị đánh, H lùi lại phía gần cửa chính, dùng tay phải lấy 01 con dao có chiều dài 29,3cm (lưỡi bằng kim loại, dài 20cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 03cm, chiều dài 9,3cm, mũi dao nhọn) đang dặt sau cửa chính ra vào nhà ở, H cầm dao chỉ về phía anh Th và nói “*Nếu đánh nữa là tao sẽ đánh lại*”. Tuy nhiên, anh Th vẫn lao đến dùng tay, chân đánh H, lúc này tay H đang cầm dao đưa về phía trước nên khi anh Th lao đến thì bị mũi dao đâm trúng phần sườn trái; anh T cũng lao vào đánh H, bị đánh thì H cúi người xuống đồng thời vung dao qua lại về phía anh Th và anh T thì dao trúng vào vùng đầu, trán, mặt của anh Th và anh T gây thương tích. Khi thấy anh Th và anh T chảy máu ở mặt thì H lùi về phía sau, anh Th và anh T cũng lùi ra phía ngoài sân. Trong lúc dùng dao gây thương tích cho anh Th và anh T thì H đã bị con dao do H cầm gây ra thương tích ở chân của mình.

Nghe tiếng ồn nên chị D chạy từ trong nhà ra, thấy H đang cầm dao nên chị D giật lấy con dao từ tay H nhưng do cầm trúng phần lưỡi dao nên chị D bị thương tích ở tay. Lúc này H nói với chị D ra xem anh Th và anh T bị thương thế nào rồi gọi xe ô tô đến chở anh Th và anh T đi cấp cứu, thì chị D đi ra thấy anh Th và anh T bị chảy nhiều máu nên đã gọi điện thoại cho em trai là Nguyễn Thanh Q đưa xe ô tô đến, cùng H và chị D đưa anh Th và anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa N. Đến sáng ngày 23/01/2020, Hải và chị D đến Trung tâm y tế huyện C để điều trị thương tích

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 330/GĐHS-TTPY, ngày 19/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận Phạm Văn Th, bị: “*Vết thương, vết mổ phần mềm: 01 vết thương đỉnh (T) 6cm, bờ gọn; 01 vết thương lóc da vùng trán (T) hình U, kích thước khoảng 5cm x 4cm, đáy gốc vật da khoảng*

1cm, bờ gọn; 01 vết thương lóc da vùng gò má thái dương (T), kích thước khoảng 2cm x 2cm, đáy vạt 2cm; 01 vết thương vùng dưới dải tai (T) 1cm, bờ gọn; 01 vết mổ dọc cung sườn 6 trái dài khoảng 16cm; Tổn thương màng phổi trái; Tổn thương thùy dưới phổi trái; Mẻ bản sọ ngoài vùng đỉnh trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (qua hồ sơ) gây nên là 24%.

Vật tác động: Vật sắc, vật sắc nhọn.

Cơ chế tác động: Vết thương đầu vùng đỉnh trái, mẻ bản sọ ngoài sọ ngoài đỉnh trái, vết thương lóc da vùng trán (T) hình U, vết thương lóc da vùng gò má thái dương (T), vết thương vùng dưới dải tai (T) do vật sắc tác động trực tiếp hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Vết thương vùng liên sườn 5-6 đường nách trước, tổn thương màng phổi trái, tổn thương thùy dưới phổi trái: Do vật sắc, nhọn tác động trực tiếp hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ (bổ sung) số 958/GĐHS-TTPY, ngày 12/9/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận Phạm Văn Th: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích (qua hồ sơ) là: Vết thương đỉnh (T) 6cm, bờ gọn, tỷ lệ 2%; vết thương lóc da vùng trán (T) hình U, kích thước khoảng 5cm x 4cm, đáy gốc vạt da khoảng 1cm, bờ gọn, tỷ lệ 3%; vết thương lóc da vùng gò má thái dương (T), kích thước khoảng 2cm x 2cm, đáy vạt 2cm, tỷ lệ 3%; vết thương vùng dưới dải tai (T) 1cm, bờ gọn, tỷ lệ 3%; vết mổ dọc cung sườn 6 trái dài khoảng 16cm, tỷ lệ 2%; Tổn thương màng phổi trái, tỷ lệ 3%; Tổn thương thùy dưới phổi trái, tỷ lệ 6%; Mẻ bản sọ ngoài vùng đỉnh trái, tỷ lệ 5%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 326/GĐHS-TTPY, ngày 19/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận Phạm Văn T, bị: “Vết thương vùng trán # 5cm, vết thương sắc gọn; Mẻ bản sọ ngoài sọ ngoài trán (P). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích (qua hồ sơ) gây nên là 7%.

Vật tác động: Vật sắc.

- Cơ chế tác động: Vết thương đầu vùng đỉnh trán, mẻ bản sọ ngoài sọ ngoài trán (P) do vật sắc tác động trực tiếp hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới”.

Ngày 08/3/2020, bị hại Phạm Văn T làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ một con dao có chiều dài 29,3cm; lưỡi bằng kim loại dài 20cm; cán bằng gỗ, hình trụ tròn đường kính 3cm, chiều dài 9,3cm, mũi dao nhọn.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh H đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại Phạm Văn Th. Hiện nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 26/2020/CT-VKS-HS ngày 22/10/2020 của Viện kiểm nhân dân huyện Cư Kuin truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan

điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh H dùng dao gây thương tích cho anh Phạm Văn Th 24% sức khỏe đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị HĐXX, tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày vào thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự:

- Công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại anh Phạm Văn Th và anh Phạm Văn T tổng số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bầu (có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin với Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều luật áp dụng:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 22/01/2020 khi bị anh Phạm Văn Th và anh Phạm Văn T đến nhà đánh thì Nguyễn Minh H đã dùng dao gây thương tích cho anh Phạm Văn Th, tỷ lệ thương tích 24% sức khỏe đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....
đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Phạm Văn Th, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được rằng: Sức khỏe của con người là vốn quý, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác trái pháp luật đều bị pháp luật xử lý. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, bị cáo H đã dùng dao gây thương tích cho anh Th 24% sức khỏe do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử cần áp dụng các quy định của điều luật nêu trên cân nhắc khi áp dụng mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo đã dùng dao gây ra thương tích rải rác trên cơ thể bị hại với tỉ lệ tổng cộng là 24% sức khỏe. Sự việc xảy ra bắt nguồn từ việc tông trúng con chó nhà anh T, các bên xử sự không chuẩn mực, khi anh Th và anh T đến nhà đánh thì bị cáo bức xúc đã cầm dao chỉ về bị hại cảnh báo nhưng bị hại vẫn lao vào tấn công bị cáo, nên bị cáo mới gây thương tích cho bị hại. Về ý thức chủ quan bị cáo không mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại, không có ý thức bỏ mặc cho hậu quả xảy ra (sau khi gây thương tích đã đưa bị hại đi cấp cứu) và hậu quả chỉ gây thương tích cho bị hại 24% nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã khởi tố, truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật.

Đối với thương tích của anh Phạm Văn T 07%, do anh T đã làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không xem xét để xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh H về hành vi “*xâm hại đến sức khỏe của người khác*” là đúng.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại được người bị hại làm đơn bãi nại, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại, có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “*Vì an ninh tổ quốc*”, được Công an tỉnh Đắk Lắk tặng giấy khen, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, được Ủy ban nhân dân xã D, huyện C xác nhận nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s, e, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 144/2012/HSPT ngày 08/5/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 5.000.000đ. Về hình phạt chính bị cáo đã chấp hành xong, nhưng về hình phạt bổ sung đến ngày 01/9/2020 mới chấp hành

xong nên theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là thuộc trường hợp tái phạm.

- Về hình phạt: Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, qua những phân tích các tình tiết nêu trên của vụ án, HĐXX cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Xét thấy mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc đối với bị cáo nên HĐXX cần xem xét trong khi lượng hình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử dưới khung hình phạt mà điều luật quy định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự:

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và anh Phạm Văn Th và anh Phạm Văn T tổng số tiền đã bồi thường là 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*), trong đó bồi thường cho anh Phạm Văn Th số tiền 73.000.000 đồng chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích cụ thể như sau:

- Tiền viện phí và tiền thuốc điều trị: 30.110.000 đồng
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe : 10.500.000 đồng
- Tiền xe đi cấp cứu và về : 3.000.000 đồng
- Tiền thu nhập bị mất : 6.500.000 đồng
- Tiền công ngày chăm sóc : 6.500.000 đồng
- Tiền tổn thất về tinh thần 1.490.000đ x 11 tháng = 16.390.000 đồng

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Con dao bị cáo sử dụng làm hung khí không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy dao (có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng 23/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin với Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận vật chứng 23/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin với Chi cục thi hành án dân sự huyện C).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự:

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và anh Phạm Văn Th về số tiền 73.000.000 đồng (*bảy mươi ba triệu đồng*) đã bồi thường xong chi phí hợp lý cho việc cấp cứu, điều trị thương tích.

Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Phòng HSNVCA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ LỢI